

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày 12 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sâm

Ông Lê Đăng Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021;

Đối với bị cáo: **Đỗ Văn H**, sinh năm 1984 tại: Xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn M, Xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị X1; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 26/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2020.

Tiền sự: Ngày 19/01/2020 bị Công an thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mức phạt 1.500.000 đồng, chưa chấp hành nộp tiền phạt.

Nhân thân:

- Ngày 28/11/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2007.

- Ngày 04/11/2013 bị Công an Đồn Mực Sơn, huyện Thọ Xuân xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mức phạt 1.000.000 đồng.

- Ngày 17/01/2014 bị Công an Đồn Mực Sơn, huyện Thọ Xuân xử phạt hành chính về hành vi “mua số lô, số đề”, mức phạt 200.000 đồng.

- Ngày 25/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2015.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2021 đến nay; Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn Th , sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn L, xã T1, huyện T , tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn H :* Ông Trịnh Đình Hợp - Trợ giúp viên pháp lý, Công tác tại: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Vũ Đức T3 , sinh năm 1969, địa chỉ: Thôn L, xã T1, huyện T , tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 23/11/2021 Đỗ Văn H , sinh năm 1984, trú tại: thôn Minh Thành 2, Xã X , huyện T đi xe đạp (loại xe đạp mini, sơn màu vàng do H là chủ sở hữu) từ nhà ở thôn Minh Thành 2, Xã X , huyện T ra đường quốc lộ 47 với mục đích tìm tài sản để trộm cắp, khi đi đến trước cổng nhà anh Nguyễn Văn Th ở Thôn L, xã T1, huyện T quan sát từ phía ngoài, thấy trong nhà anh Th đã tắt điện đi ngủ, nên H dựng xe đạp, trèo qua tường rào đi vào khu chuồng gà, qua ánh sáng của bật lửa ga H quan sát và lấy một bì xác rắn cũ màu xanh để ở ô thoáng bờ tường rào rồi đi vào khu chuồng gà, thấy cửa không khóa nên H dùng tay mở cửa chuồng gà và bật lửa ga soi sáng để xác định vị trí, lần lượt bắt 07 con gà, trong đó có 01 con gà trống và 05 con gà mái H bỏ vào trong bì xác rắn, còn 01 con gà mái bỏ vào trong áo khoác đang mặc. Lúc này, anh Th nghe thấy có tiếng động thì tỉnh giấc, nhìn qua cửa sổ thấy có người đang bắt gà nhà mình, nên lấy điện thoại gọi cho anh Vũ Đức T3 , sinh năm 1969 ở cùng thôn Luận Văn, xã Thọ Xương nói “Có trộm đang bắt gà mi (tức anh T3) đi ra chỗ Trạm y tế xã đón đường đi”. Nghe anh Th nói vậy thì anh T3 lấy điện thoại gọi báo cáo sự việc với Công an xã Thọ Xương, đồng thời cầm theo gậy gỗ đi bộ ra Trạm y tế xã Thọ Xương. H sau khi trộm được gà thì trèo qua tường rào đi ra ngoài bằng đường cũ, để bì xác rắn chứa 06 con gà vào giỏ xe, một con gà H ôm ở tay trái, còn một tay điều khiển xe đạp đi theo đường liên thôn ra đường Quốc lộ 47, mục đích để bán số gà vừa trộm cắp được cho người đi đường lấy tiền tiêu sài. Khi H chở gà đi đến Trạm y tế xã Thọ Xương thì gặp anh Vũ Đức T3 cầm gậy đứng chặn đầu xe, biết bị phát hiện việc trộm cắp tài sản nên H để lại toàn bộ số gà vừa trộm cắp được và xe đạp, rồi bỏ chạy trốn vào cánh đồng mía. Lúc này lực lượng Công an

xã Thọ Xương kịp thời có mặt tiến hành thu giữ 07 con gà và xe đạp Đỗ Văn H để lại, đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân để giải quyết theo thẩm quyền.

Đến khoảng 8 giờ, ngày 23/11/2021 Đỗ Văn H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên đã đến cơ quan Công an đầu thú, giao nộp áo khoác còn bám dính lông gà, bật lửa ga mini màu đỏ và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 23/11/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thọ Xuân, kết luận: Tài sản là 07 con gà Đỗ Văn H đã trộm cắp có giá trị là 1.300.000 đồng.

Ngày 08/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 07 con gà mà bị cáo H trộm cắp cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Th ; anh Th sau khi nhận lại tài sản, thì không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng vụ án gồm: 01 áo khoác nỉ màu đen, dài tay, trên áo có dòng chữ NIKE; 01 xe đạp, loại mini, sơn màu vàng; 01 bì xác rắn màu xanh; 01 bật lửa ga màu đỏ. Hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSTX ngày 15/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Văn H thừa nhận hành vi trộm cắp 07 con gà của gia đình anh Nguyễn Văn Th vào ngày 23/11/2021 có giá trị 1.300.000 đồng, đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử,

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 06 đến 09 tháng tù.

Về phần dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 áo khoác nỉ màu đen, dài tay, trên áo có dòng chữ NIKE; 01 bì xác rắn màu xanh; 01 bật lửa ga màu đỏ;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 xe đạp, loại mini, sơn màu vàng.

Người bào chữa cho bị cáo H vắng mặt tại phiên tòa, nH có gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, quan điểm như sau: Thống nhất với ý kiến của Đại diện

Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng đối với bị cáo. Sau khi phân tích nội dung vụ án; nhân thân, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo; thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của bị cáo; giá trị tài sản bị cáo trộm cắp, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử cho bị cáo H được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, giúp cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm về hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội

Bị cáo không tranh luận, đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa; Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn H vắng mặt, nH trước đó đã gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo và có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt; bị cáo H cũng có ý kiến đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người bào chữa.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời trình bày của bị hại, lời khai của người làm chứng, Kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 23/11/2021 Đỗ Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 07 con gà, trị giá 1.300.000 đồng của gia đình anh Nguyễn Văn Th ở Thôn L, xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Đỗ Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi phạm tội do cố ý; mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là dưới 2.000.000 đồng, nH do trước đó vào ngày 26/5/2020 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 06/11/2020 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt, như vậy là bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo Đỗ Văn H đã phạm vào tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ

luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây nên tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị kết án và 02 lần bị xử lý hành chính cùng về hành vi “trộm cắp tài sản”, mới chấp hành xong án phạt tù về địa phương, nay lại tiếp tục phạm tội trộm cắp, chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải, coi thường pháp luật, nên cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nghiêm minh, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, cũng như đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, xét thấy: Sau khi phạm tội bị cáo Đỗ Văn H đã chủ động ra đầu thú; trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, giúp cho cơ quan tố tụng nhanh chóng xử lý vụ án, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội thành khẩn khai báo” và “người phạm tội ra đầu thú” theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập với xã hội.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy cần Th phải xử phạt bị cáo Đỗ Văn H bằng hình phạt tù như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Tuy nhiên xét mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần phải xử phạt bị cáo ở mức án cao hơn so với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đảm bảo được tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Đối với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo; Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phải chấp hành án phạt tù, hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về phần dân sự: Anh Nguyễn Văn Th đã được nhận lại 07 con gà bị mất trộm; có ý kiến không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 áo khoác nỉ màu đen, dài tay, trên áo có dòng chữ NIKE; 01 bì xác rắn màu xanh; 01 bật lửa ga màu đỏ, là công cụ bị cáo sử dụng phạm tội, hiện không còn giá trị, không sử dụng được, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe đạp, loại mini, sơn màu vàng, là phương tiện bị cáo sử dụng phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; khoản 1 Điều 291; khoản 1 Điều 292; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 áo khoác nỉ màu đen, dài tay, trên áo có dòng chữ NIKE; 01 bì xác rắn màu xanh; 01 bật lửa ga màu đỏ;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: 01 xe đạp, loại mini, sơn màu vàng.

Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, hiện trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 27 ngày 11/01/2022.

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

Lê Minh Tiến